|  |  |
| --- | --- |
| **Description: Nhan dien** |  |
| **CHUNG TAY CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH** |
| **DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| **HÀNH CHÍNH PHỤC VỤ** |

**LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI**

*(Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

(*Quyết định 1393/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên TTHC** | **Mã QR code** | **Trang** |
| **1.** | Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình | Description: https://dichvucong.langson.gov.vn/public/qrcode/qrcode_chi_tiet_thu_tuc?mathutuc=25843 | 1 |
| **2.** | Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện | Description: https://dichvucong.langson.gov.vn/public/qrcode/qrcode_chi_tiet_thu_tuc?mathutuc=32284 | 2-4 |

**1. Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình**

**a) Trình tự thực hiện**

- ***Bước 1:*** Người nghiện ma túy hoặc gia đình, người giám hộ của người nghiện ma túy chưa thành niên có trách nhiệm đăng ký tự nguyện cai nghiện tại gia đình với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú. Tổ công tác giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận hồ sơ đăng ký tự nguyện cai nghiện tại gia đình.

- ***Bước 2:*** Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký tự nguyện cai nghiện tại gia đình, Tổ công tác có trách nhiệm thẩm tra hồ sơ và làm văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định quản lý cai nghiện tự nguyện tại gia đình.

**b) Cách thức thực hiện**

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

- Đơn đăng ký tự nguyện cai nghiện tại gia đình của bản thân hoặc gia đình, người giám hộ của người nghiện ma túy. Nội dung đơn phải bao gồm các nội dung: tình trạng nghiện ma túy; các hình thức cai nghiện ma túy đã tham gia; tình trạng sức khỏe; cam kết tự nguyện cai nghiện ma túy tại gia đình.

- Bản sơ yếu lý lịch của người nghiện ma túy.

- Kế hoạch cai nghiện cá nhân của người nghiện ma túy.

- ***Số lượng hồ sơ:*** 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ theo quy định.

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Người nghiện ma túy hoặc gia đình, người giám hộ của người nghiện ma túy chưa thành niên.

**e) Cơ quan thực hiện:**

- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận một cửa xã;

- Cơ quan thực hiện: UBND xã

**g) Phí và lệ phí:** Không.

**h) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính:**

**-** Người nghiện ma túy đang cư trú tại cộng đồng tự giác khai báo và tự nguyện đăng ký cai nghiện tại gia đình.

**i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định quản lý cai nghiện tự nguyện tại gia đình.

**k) Mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý**

- Nghị định 94/2010/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ : Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn

- Quyết định số 2165/QĐ-UBND ngày 22/10/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn Quyết định phê duyệt thay thế quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn

**2. Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện**

**a) Trình tự thực hiện**

***Bước 1:*** Nộp hồ sơ

- Người nghiện ma túy, người đại diện hợp pháp của người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Khoản 4 Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP tại điểm tiếp nhận đăng ký cai nghiện của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú và xuất trình bản chính giấy tờ tùy thân để đối chiếu.

- Đối với trường hợp người bị cơ quan có thẩm quyền xác định là nghiện ma túy thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả xác định nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền, người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi trở lên (sau đây gọi tắt là người nghiện ma túy) phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú. Trường hợp, người không có nơi cư trú ổn định thì đăng ký tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó có hành vi vi phạm pháp luật.

***Bước 2:*** Tiếp nhận hồ sơ

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí địa điểm, nhân sự tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn việc đăng ký cai nghiện tự nguyện.

- Địa điểm tiếp nhận đăng ký cai nghiện tự nguyện phải có trang thiết bị cần thiết cho việc đón tiếp, lưu hồ sơ đăng ký.

- Người tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, đối chiếu giấy tờ tùy thân và vào sổ đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo Mẫu số 23 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, người tiếp nhận hướng dẫn người đăng ký hoàn thiện, bổ sung hồ sơ đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Bước 3: Tổ chức thẩm định, quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện/ không quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện.

***Bước 3:*** Giải quyết hồ sơ

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đăng ký cai nghiện tự nguyện Công an cấp xã có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp thẩm định hồ sơ đăng ký cai nghiện, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Trường hợp không quyết định cho cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

***Bước 4:*** Trả kết quả giải quyết

- Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, theo Mẫu số 24 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP phải được gửi cho cá nhân, gia đình người cai nghiện, các đơn vị cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện.

**b) Cách thức thực hiện**

- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp.

- Không tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

- Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện của người nghiện hoặc người đại diện hợp pháp theo Mẫu số 22 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP;

- Bản sao Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền;

- Bản phôtô một trong các loại giấy tờ tùy thân: căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân, hộ chiếu, giấy khai sinh (đối với người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi) của người nghiện ma túy.

- ***Số lượng hồ sơ:*** 01 bộ

**d) Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ theo quy định.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Người nghiện ma túy hoặc gia đình, người giám hộ của người nghiện ma túy chưa thành niên.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Một cửa cấp xã.

- Cơ quan thực hiện:  UBND cấp xã

**g) Phí và lệ phí:** Không.

**h) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

**k) Mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Bản sao Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền

- Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện của người nghiện hoặc người đại diện hợp pháp

**l) Căn cứ pháp lý**

- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14;

- Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

- Quyết định 1393/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.